|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn  12/9/2022 | Dạy | Ngày | 19/9 | 19/9 |
| Tiết | 2 | 3 |
| Lớp | 9A | 9D |

**TUẦN 3- TIẾT 11**

**LUYỆN TẬP SỬ DỤNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP**

**NGHỆ THUẬT TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH**

**I. MỤC TIÊU:**Sau khi học xong bài này, HS nắm được

**1. Kiến thức**

- Giúp học sinh biết vận dụng một số biện pháp nghệ thuật vào văn bản thuyết minh.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lưc giải quyết vấn đề, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ

- Phát triển năng lực tạo lập văn bản: giao tiếp tiếng Việt

***3.phẩm chất***

- Rèn cho học sinh kỹ năng viết văn thuyết minh.Tác phong tự tin, nói năng l­ưu loát khi trình bày bài nói trước lớp.

**II. CHUẨN BỊ**

1 GV**:** - Soạn giáo án

- Phương pháp, kĩ thuật: vấn đáp, nêu vấn đề, động não...

2. HS

- HS : Lập dàn bài chi tiết theo sự h­ướng dẫn của giáo viên.

**III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC**

**Hoạt động 1**: Khởi động

- Kĩ thuật: động não

- Phương pháp: Giới thiệu, thuyết trình

- Thời gian *:* 3 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| ***\*B1. Chuyển giao:***  GV yêu cầu HS trình bày phần chuẩn bị của HS ở nhà  **\**B2. Thực hiện:*** GV yêu cầu HS hđ cá nhân. Theo dõi, đôn đốc HS  ***\*B3. Báo cáo:***Theo dõi HS trình bày  ***\*B4. Đánh giá:*** GV nhận xét  ***->GV giới thiệu:***Bài tr­ước các em đã đ­ược học một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh. Để giúp các em sử dụng tốt các biện pháp nghệ thuật đó, chúng ta vào bài học hôm nay. | - HS trình bày phần chuẩn bị  - Lắng nghe. | - Kĩ năng nghe, giải quyết và trình bày.  - Có thái độ và trách nhiệm trước nhiệm vụ học tập. |

**Hoạt động 2 : Hình thành kiến thức ( Trình bày dàn ý đã chuẩn bị)**

- Phương pháp: vấn đáp, giải thích

- KT: động não

- Thời gian: 17 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THÀY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| I. Hướng dẫn HS nêu lại đề bài chuẩn bị  ? Nhắc lại yêu cầu bài tập đã giao cho các nhóm?  ? Hai đề bài trên thuộc kiểu thuyết minh nào? Nêu một số yêu cầu về nội dung, hình thức khi viết đề bài trên?  Về ND :VB thuyết minh phải nêu đ­ược công dụng, cấu tạo, chủng loại, lịch sử của đồ dùng.  -Về HT phải biết vận dụng một số biện pháp nghệ thuật ...  ? Gọi các nhóm trình bày dàn ý chi tiết ?  ? HS quan sát, theo dõi-> nhận xét (ph­ương pháp thuyết minh, dự kiến các biện pháp nghệ thuật ) và nêu hướng sửa chữa?  **Gv chốt lại**:  - Hình thức trình bày cả 2 đề bài.  - Nội dung.  - Các phư­ơng pháp thuyết minh, các biện pháp nghệ thuật | - Các nhóm trình bày lại yêu cầu của đề và trả lời câu hỏi  -Thuyết minh về đồ dùng  - Các nhóm trình bày dàn ý đã chuẩn bị ở nhà  - Học sinh nhận xét, bổ sung | **I. Đề bài**  1. Em hãy thuyết minh về cái bút bi.  2. Em hãy thuyết minh về cái kính  **II. Dàn ý bài văn thuyết minh**  (Chuẩn bị ở nhà) |
| **III. Hướng dẫn HS trình bày ý tưởng..**  ***\*B1. Chuyển giao:***  GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân, nhóm thực hiện yêu cầu:  ? Trình bày các ý tưởng về việc sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong một văn bản thuyết minh?  HS1: Có thể dùng cách kể chuyện tự thuật kết hợp nhân hoá...  HS2: Kể 1 câu chuyện hư­ cấu (có tình tiết, cốt truyện)  HS3: Kể chuyện bắt nguồn từ 1 kỉ niệm nào đó hoặc tình cảm  HS4: Liệt kê miêu tả kết hợp với so sánh, nhân hoá, ẩn dụ.  ***\*B2. Thực hiện***  - Yêu cầu HS thảo luận, suy nghĩ, trình bày  - GV theo dõi, đôn đốc các nhóm và cá nhân hoạt động , giải đáp thắc mắc  ***\* B3. Báo cáo***  - GV theo dõi, xử lí tình huống.  ***\*B4. Đánh giá:***  - GV nhận xét, đánh giá, chốt KT  - Giáo viên chọn ra 1 ý tưởng hay để hoàn thiện và hư­ớng học sinh làm bài.  ? Đọc thêm văn bản "Họ nhà Kim"   * Các phương pháp thuyết minh? * Các biện pháp tu từ được sử dụng? Tác dụng? | - Trên cơ sở các dàn ý đại cương học sinh cho ý tưởng.  - 4 học sinh đưa ra ý tưởng, các học sinh khác có thể tham khảo, bổ sung   * Đọc thầm văn bản Họ nhà Kim   - Suy nghĩ, trả lời câu hỏi | **III. Trình bày ý tưởng sử dụng, các biện pháp nghệ thuật.** |

**Hoạt động 3,4 : Luyện tập,vận dụng**

- Phương pháp: vấn đáp, theo nhóm

- KT: động não

- Thời gian: 20 phút

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THÀY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** | |
| **IV. Hướng dẫn H luyện tập**  *Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:*  - GV yêu cầu HS nhắc lại phần việc giao chuẩn bị ở nhà và tổ chức học theo KT-KTB  - Hình thức: 4 nhóm  - Thời gian: 10 phút  - Yêu cầu:  Giáo viên chọn 1 đề bài về thuyết minh chiếc bút bi chọn ý tưởng hay nhất và cho học sinh viết theo nhóm, hướng dẫn học sinh làm việc theo nhóm  + Nhóm 1: Viết phần mở bài  + Nhóm 2: Viết phần thân bài  + Nhóm 3: Phần thân bài  + Nhóm 4: Viết phần kết bài  *Bước 2: Thực hiện*  - GV quan sát HS làm bài và gợi ý cho HS.  1. Hoc sinh 4 nhóm thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả chung( 10 phút)  2. Giáo viên dành 25 phút để các nhóm viết đoạn.  ( *phát triển năng lực giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt)*  *Bước 3: Báo cáo*  - Yêu cầu 4 học sinh viết tại bảng  - GV lắng nghe HS đại diện các góc trình bày  *Bước 4: Đánh giá:*  -GV yêu cầu các nhóm đánh giá, nhận xét chéo.  ? Yêu cầu học sinh lần lươt chữa bài của 2 học sinh tại bảng  +Nhận xét về nội dung?  + Nhận xét việc sử dụng yếu tố miêu tả, biện pháp nghệ thuật?  GV: Đánh giá hoạt động của nhóm và bài làm cá nhân  GV: Yêu cầu học sinh viết lại hoàn chỉnh nội dung từng đoạn  ? Giáo viên hướng dẫn H dưới lớp viết vào vở  GV: Hướng dẫn học sinh ghép lại các đoạn đã viết thành bài văn hoàn chỉnh  ? Việc sử dụng các biện pháp nghệ thuật trong bài văn có tác dụng gì? | **IV. Hướng dẫn H luyện tập**  HS lắng nghe  1. Học sinh làm việc theo nhóm, thảo luận, thóng nhất nội dung( 10 phút)  2. cá nhân trong nhóm viết và trình bày theo yêu cầu của giáo viên(  - Nhóm 1: Mở bài, kết bài giới thiệu về cái bút bi.  Nhóm 2:Thân bài:  - Nguồn gốc, phân loại, đặc điểm cấu tạo của vỏ bút  - Nhóm 3: Thân bài:  Đặc điểm cấu tạo ruột bút, chức năng, cách sử dụng và bảo quản  2 học sinh lên bảng viết đoạn tại bảng  + Nhóm 4: Viết phần kết bài  - Thời gian : 20 phút  - học sinh nhận xét bài viết của từng học sinh ( 10 phút)  -Học sinh độc lập viết lại các đoạn văn đã được sửa.  - Học sinh ghép các đoạn văn thành bài văn hoàn chỉnh  - Học sinh nhận xét. | | **C - Luyện tập viết văn bản**  **-**Thuyết minh về chiếc bút bi. |

**Hoạt động 5: Tìm tòi và mở rộng (**5 phút.)

- Phương pháp: nêu vấn đề

- Kĩ thuật: động não…

- Thời gian: 2 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Chuẩn KT** |
| *Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ*  \*GV nêu yêu cầu:  GV: Yêu cầu học sinh về nhà tìm đọc tham khảo thuyết minh bài : Cây lúa nước ở VN  **H­ướng dẫn về nhà** ( 2p)  - Trên cơ sở các ý t­ưởng và đoạn viết ở trên lớp hoàn thiện thành 1 văn bản thuyết minh về cái kính  - Thực hiện hoạt động tìm tòi  - Đọc và nghiên cứu bài mới bài sử dụng yếu tố miêu tả trong văn bản  *Bước 2: Thực hiện*  *-* GV nhắc nhở HS thực hiện  *Bước 3: Báo cáo*  *-* GV nghe HS báo cáo  *Bước 4: Đánh giá:*  *-* GV nhận xét | - HS lắng nghe yêu cầu của GV  - HS làm việc cá nhân ở nhà  - HS báo cáo trong tiết học sau  - HS lắng nghe | **D. HĐ tìm tòi, mở rộng** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn  12/9/2022 | Dạy | Ngày | 20/9 | 20/9 |
| Tiết | 1 | 4 |
| Lớp | 9A | 9D |

TUẦN 3 - TIẾT 12

SỬ DỤNG YẾU TỐ MIÊU TẢ TRONG VĂN BẢN

THUYẾT MINH

**I. MỤC TIÊU:** Sau khi học xong bài này, HS:

**1. Kiến thức**

- Tác dụng của yếu tố miêu tả trong văn thuyết minh: làm cho đối tượng thuyết minh hiện lên cụ thể, gần gũi, dễ cảm nhận hoặc nổi bật, gây ấn tượng

- Vai trò của miêu tả trong văn bản thuyết minh: phụ trợ cho việc giới thiệu nhắm gợi lên hình ảnh cụ thể của đối tượng cần thuyết minh.

- Sử dụng ngôn ngữ miêu tả phù hợp trong tạo lập văn bản

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lưc giải quyết vấn đề.

- Phát triển năng lực giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ.

***3.Phẩm chất***

- Giáo dục cho học sinh lòng say mê, hứng thú về viết văn bản thuyết minh.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Thày**

- Giáo án, HD học sinh chuẩn bị.

- Các phương pháp, kĩ thuật: vấn đáp, giải thích, thảo luận nhóm, động não…

**2. Trò**

- Ôn lại về văn bản thuyết minh

**III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC**

**Hoạt động 1**: **Khởi động**

- Thời gian dự kiến: 3 phút

- Phương pháp: Thuyết trình

- Kĩ thuật: động não

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **\*B1.** Chuyển giao: GV yêu cầu HS hđ cá nhân thực hiện yêu cầu-đưa hình ảnh cây chuối.  ? Nếu em thuyết minh về cây chuối em sẽ dùng những phương pháp nào? Em có dùng yếu tố miêu tả Ko và nếu sử dụng thì em sẽ miêu tả như thế nào?  **\*B2.** Thực hiện  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân  **\*B3**. Báo cáo  - Theo dõi HS trình bày  **\*B4.** Đánh giá  - GV nhận xét, đánh giá cho điểm HS nếu làm tốt  -> GV giới thiệu bài  GV: Bài trước các em đã đ­ược học văn bản thuyết minh có sử dụng các biện pháp nghệ thuật. Để viết văn bản thuyết minh hay hơn nữa chúng ta không chỉ sử dụng các yếu tốt nghệ thuật mà còn phải sử dụng cả yếu tố miêu tả.Vậy yếu tố miêu tả có vai trò gì, chúng ta cùng tìm hiểu bài học. | -HS làm việc cá nhân  - Nhận xét bạn  -Lắng nghe.  - Học sinh độc lập chú ý nghe giáo viên giới thiệu bài | **A. Khởi động**  Học sinh hứng thú, tập trung bài để chuẩn bị cho bài mới |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

- Phương pháp: vấn đáp, thuyết trình.

- KT: động não, KTB

- Thời gian: 17 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **I. Hướng dẫn H tìm hiểu** **yếu tố miêu tả trong văn bản thuyết minh**  ***\*B1. Chuyển giao:***  - GV hướng dẫn học sinh HĐ cá nhân và nhóm thực hiện nội dung sau:  ? Đọc văn bản "Cây chuối trong đời sống Việt Nam"?  ? Giải thích nhan đề của văn bản? Tìm và đọc những câu thuyết minh về đặc điểm của cây chuối trong bài?  - Nhan đề: vai trò của cây chuối đối với đời sống ng­ười Việt Nam, các đặc điểm của cây chuối.  ? Qua những câu văn thuyết minh trên em có nhận xét gì về đặc điểm của cây chuối trong bài (so với thực tế )?  - Đúng với những đặc điểm tiêu biểu của cây chuối.  ? Vậy trong bài văn thuyết minh, khi thuyết minh về một đối tượng nào đó người viết phải chú ý điều gì ?  - Trình bày đúng khách quan các đặc điểm tiêu biểu của đối tượng.  ? Khi giới thiệu về cây chuối tác giả đã vận dụng yếu tố nào? Chỉ ra những câu văn có yêu tố miêu tả về cây chuối ?  GV: Chốt lại  - Những cây chuối thân mềm vươn lên như những trụ cột ... rừng.  - Vỏ chuối lốm đốm như­ trứng cuốc..  - Chuối xanh có vị chát ... gỏi..  ? Những yếu tố miêu tả đó có vai trò và ý nghĩa như­ thế nào đối với văn bản thuyết minh?  ->Làm cho bài văn thêm cụ thể, sinh động, hấp dẫn làm nổi bật đối tượng cần thuyết minh.  ? Theo yêu cầu chung của văn bản thuyết minh bài này cần bổ sung những gì? Em hãy cho biết thêm ?  ***\*B2. Thực hiện***  - GV theo dõi, đôn đốc, giải đáp thắc mắc  ***\* B3. Báo cáo***  - GV theo dõi  ***\*B4. Đánh giá:***  ***-* GV** nhận xét, chốt kiến thức  H: Những yếu tố miêu tả có ý nghĩa như thế nào trong văn bản thuyết minh? Đọc ghi nhớ?  GV:chốt, ghi bảng =>  - Giáo viên có thể tích hợp thêm với văn bản" Hạ Long đá và nước" | **I. H tìm hiểu** **yếu tố miêu tả trong văn bản thuyết minh**  - Hs đọc văn bản, độc lập suy nghĩ, trả lời  - học sinh hđ cá nhân đọc VD, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi  - HS trình bày  - Học sinh bổ sung, thống nhất ý kiến.  - Lắng nghe và ghi bài  - HS đọc ghi nhớ. | **B. Hình thành kiến thức**  I. Tìm hiểu yếu tố miêu tả trong văn bản thuyết minh.  ***1. Văn bản*** "Cây chuối trong đời sống Việt Nam"  - Yếu tố thuyết minh.  - Yếu tố miêu tả và vai trò của nó.  2. Ghi nhớ  - yếu tố miêu tả : làm hiện lên đặc điểm, tính chất nổi bật về hình dáng, kích thước, vóc dáng, cách sắp xếp, bài trí…  - Tác dụng: làm cho việc thuyết minh các đối tượng thêm cụ thể, sinh động, hấp dẫn… |

**Hoạt động 3:** **luyện tập, củng cố**

- Phương pháp : Vấn đáp, thuyết trình, theo nhóm

- Thời gian : 10 phút.

- KT: động não

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **II. Hướng dẫn H luyện tập**  ***\*B 1: Chuyển giao nhiệm vụ****:*  - GV nêu yêu cầu  ? Đọc và nêu yêu cầu của bài tập 1?  *GV: Hướng dẫn học sinh làm việc theo 3 nhóm, trong nhóm thảo luận theo bàn*  N1 : thân chuối.  N2 : lá chuối tươi, lá chuối khô  N3 : nõn chuối, bắp chuối, quả chuối  - Thời gian: 5 phút  ? Giáo viên gọi 3 học sinh trình bày miệng, mỗi học sinh thuyết minh kết hợp yếu tố miêu tả về 1 bộ phận của cây chuối.  - Nhận xét hoạt động của học sinh.  ? Đọc và nêu yêu cầu của bài tập 2?(cả 3 nhóm làm việc )  (Đoạn văn thuyết minh về đối tượng nào?)  ? Xác định các yếu tố miêu tả trong đoạn văn?  - Tách ... có tai  - Chén của ta không có tai  - Khi mời ai uống nước .. nóng  ***\*B2. Thực hiện***  - GV theo dõi, đôn đốc, giải đáp thắc mắc  ***\* B3. Báo cáo***  - GV theo dõi  ***\*B4. Đánh giá:***  ***-* GV** nhận xét, chốt kiến thức  GV: Nhận xét và chấm điểm miệng | **II. H luyện tập**  - Nêu yêu cầu bài tập 1  - Học sinh độc lập làm việc theo 3 nhóm mỗi nhóm thuyết minh một bộ phận  -Nhóm khác nhận xét bổ sung  -HS lắng nghe | **C. Luyện tập**  Bài tập 1  Bài tập 2 |

**Hoạt động 4 : Vận dụng**

- Phương pháp : Vấn đáp, giải thích

- Thời gian : 5 phút.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| ***\*B 1: Chuyển giao nhiệm vụ****:*  Gv: hướng dẫn H thực hiện hoạt động  ? Giáo viên cho học sinh làm bài viết đoạn văn ngắn thuyết minh về một loài cây mà em yêu thích trong đó có sử dụng yếu tố miêu tả.( năng lực tạo lập văn bản)  *- Thời gian: 10 phút*  ***\*B2. Thực hiện***  - GV theo dõi, đôn đốc, giải đáp thắc mắc  ***\* B3. Báo cáo***  - Giáo viên gọi 2 học sinh lên làm bài trên bảng học sinh bên dưới trình bày miệng.  - GV theo dõi  ***\*B4. Đánh giá:***  ***-* GV** nhận xét, chốt kiến thức  GV: Nhận xét và chấm điểm miệng GV: Nhận xét, đánh gía | - Độc lập viết tại vở, 2 học sinh viết tại bảng  Yêu cầu:  -Viết đúng hình thức một đoạn văn.  - Thuyết minh về những đặc điểm cụ thể của loài cây đó.  - Sử dụng yếu tố miêu tả. | **D.Vận dụng**  - Viết đoạn văn |

**Hoạt động 5 : Tìm tòi , mở rộng**

- Phương pháp : Thuyết trình

- Thời gian : 1 phút.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| *Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ*  Gv: hướng dẫn H thực hiện hoạt động ở nhà : Tìm đọc đoạn văn thuyết minh về cây lúa nước ( đã viết)có dùng yếu tố miêu tả và nêu tác dụng  - Nắm đ­ược vai trò của yếu tố miêu tả trong văn bản thuyết minh.  - Đọc và nghiên cứu bài mới. Làm dàn ý chi tiết đề bài "Con trâu ở làng quê Việt Nam" để chuẩn bị cho tiết sau.  *Bước 2: Thực hiện*  *-* GV nhắc nhở HS thực hiện  *Bước 3: Báo cáo*  *-* GV nghe HS báo cáo  *Bước 4: Đánh giá:*  *-* GV nhận xét | - HS lắng nghe yêu cầu của GV  - HS làm việc cá nhân ở nhà  - HS báo cáo trong tiết học sau  - HS lắng nghe | **D. Tìm tòi,MR** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn  12/9/2022 | Dạy | Ngày | 20/9 | 20/9 |
| Tiết | 2 | 5 |
| Lớp | 9A | 9D |

TUẦN 3 - TIẾT 13

LUYỆN TẬP SỬ DỤNG YẾU TỐ MIÊU TẢ

TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH

**I. MỤC TIÊU:** Sau khi học xong bài này, HS:

**1. Kiến thức**

- nhận biết những yếu tố miêu tả trong bài văn thuyết minh

- Hiểu vai trò của yếu tố miêu tả

**-**  Vận dụng viết đoạn văn, bài văn thuyết minh.

**2.Năng lực**

***b. Các năng lực chung:***

- Phát triển năng lưc giải quyết vấn đề.

***c. Các năng chuyên biết:***

- Phát triển năng lực giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ.

***3. phẩm chất***

- Giáo dục cho học sinh lòng say mê, hứng thú về viết văn bản thuyết minh.

II. CHUẨN BỊ

**1. Giáo viên:**

- HD học sinh chuẩn bị, một số đoạn văn mẫu..

- Các phương pháp; kĩ thuật: vấn đáp, giải thích, thuyết trình; động não...

**2. Học sinh**

- Học sinh: lập dàn ý đề bài trong sgk

**III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC**

**Hoạt động 1** :**Khởi động**

- Phương pháp: thuyết trình

- Thời gian: 1 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **\*B1.** Chuyển giao: GV yêu cầu HS hđ cá nhân thực hiện yêu cầu  - GV yêu cầu HS xem lại bài tập đã giao về nhà  ***Bước 2,3****: Thực hiện và báo cáo*  - GV kiểm tra việc chuẩn bị dàn bài của HS  *Bước 4: Đánh giá:*  - GV đánh giá sự chuẩn bị của HS  -> GV giới thiệu bài  GV: Tiết trước chúng ta đã tìm hiểu về việc sử dụng yếu tố miêu tả trong văn bản thuyết minh. Để giúp các em sử dụng tốt hơn yếu tố miêu tả trong văn bản thuyết minh hôm nay chúng tiến hành luyện tập sử dụng yếu tố miêu tả trong văn thuyết minh | - HS xem lại bài  - HS để vở trước mặt GV và tổ trưởng kiểm tra  -  Cả lớp lắng nghe và nhập vào bài học Học sinh độc lập chú ý nghe giáo viên giới thiệu bài | **A. Khởi động**  Học sinh hứng thú, tập trung bài để chuẩn bị cho bài mới |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

- Phương pháp: vấn đáp

- KT: động não

- Thời gian: 20 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **1. Hướng dẫn H tìm hiểu đề**  ***\*B1. Chuyển giao****:*GV yêu cầu học sinh HĐ cá nhân thực hiện yêu cầu của bài tập  ? Nhắc lại các bước làm một bài văn nói chung?  ? Gọi Hs đọc đề bài? Đề yêu cầu trình bày vấn đề gì ? Cụm từ" con trâu..." cho ta thấy điều gì ?  - Vị trí, vai trò của con trâu trong đời sống của ngư­ời nông dân, trong nghề nông của người VN  ? Tham khảo bài TM về con trâu trong SGK, em hãy tìm những ý cơ bản cho bài TM ?  *\*B2. Thực hiện*  - GV theo dõi, đôn đốc, giải đáp thắc mắc  *\* B3. Báo cáo*  - GV theo dõi  *\*B4. Đánh giá:*  **GV**: Cụm từ" làng quê VN" đó là cuộc sống của người làm ruộng, con trâu trong việc đồng áng trong đó sức kéo là nhân tố quan trọng hàng đầu, vì vậy ông cha ta mới có câu tục ngữ" Con trâu là đầu cơ nghiệp"  " Tậu trâu, lấy vợ, làm nhà  Cả ba việc ấy thực là gian nan"  ***-* GV** nhận xét, cho điểm, chốt kiến thức  **2. Hướng dẫn H tìm ý và lập dàn ý**  ***\*B1. Chuyển giao***  ? Ngoài việc thuyết minh về các đặc điểm về nguồn gốc, hình dáng.... chúng ta cần bổ sung thêm những ý nào?  ? Yêu cầu đại diện các nhóm trình bày dàn bài đã chuẩn bị?  *\*B2. Thực hiện*  - GV theo dõi, đôn đốc, giải đáp thắc mắc  *\* B3. Báo cáo*  - GV theo dõi  *\*B4. Đánh giá:*  ***-* GV** nhận xét, cho điểm, chốt kiến thức  ? Nhận xét và bổ sung  GV: Đánh giá, chấm điểm  a. Mở bài  - Giới thiệu chung về...  b. Thân bài  - Giới thiệu nguồn gốc, hình dáng, vai trò…  c. Kết bài  - Khẳng định vị trí của con trâu đối với người nông dân  - Tình cảm của em đối với con trâu. | **1. H tìm hiểu đề**  - Hs đọc đề bài, nhắc lại các bước làm bài văn nói chung  - Đọc và phân tích đề  - Nghe giáo viên bổ sung thêm  **2. H tìm ý và lập dàn ý**  - Độc lập đưa ra những ý cơ bản cho bài TM( 2 HS)  - Suy nghĩ đưa thêm vai trò của trâu trong lễ hội, tuổi thơ  - Cá nhân đọc dàn bài đã chuẩn bị( 2 học sinh)  - Nhận xét, bổ sung, nghe giáo viên chốt kiến thức | **B. Hình thành kiến thức**  **\*Đề bài**: Con trâu ở làng quê Việt Nam.  1. Tìm hiểu đề  - Kiểu bài: TM  - Nội dung: con trâu  - Phạm vi: Trong đời sống của người nông dân.  2. Tìm ý và lập dàn ý  + Tìm ý  - Nguồn gốc:  - Hình dáng, màu sắc  -Vai trò:  + Lập dàn ý  - MB  - TB  - KB |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

- Phương pháp : Vấn đáp, giải thích, theo nhóm

- Thời gian : 20phút.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| **II. Hướng dẫn H luyện tập**  ***\*B1. Chuyển giao***  ? Đọc, nêu yêu cầu của phần 1?  - L­ưu ý vấn đề chính là thuyết minh chỉ kết hợp thêm các yếu tố miêu tả?  GV: Hướng dẫn học sinh làm bài tập theo 4 nhóm  \* Thời gian thảo luận: 5 phút  1 : Con trâu ở làng quê Việt Nam (Miêu tả cảnh kéo cày, bừa ... đặc tr­ưng của nông thôn Việt Nam)  2 : Con trâu trong việc làm ruộng ( ngư­ời bạn của nông dân )  3: Con trâu trong một số lễ hội (Lễ hội chọi trâu)  4: Con trâu với tuổi thơ ở nông thôn (Cảnh chăn trâu cưỡi trâu thổi sáo ...)  *\*B2. Thực hiện*  - GV theo dõi, đôn đốc, giải đáp thắc mắc  *\* B3. Báo cáo*  -Yêu cầu 4 học sinh 4 nhóm lần lượt trình bày  - GV theo dõi  *\*B4. Đánh giá:*  ? Giáo viên gọi nhận xét đánh giá và bổ sung?  ***-* GV** nhận xét, cho điểm, chốt kiến thức  GV: phân tích, đánh giá yếu tố miêu tả sử dụng  ***\*B1. Chuyển giao***  H : Viết đoan văn TM có sử dụng yếu tố miêu tả đối với một trong các ý nêu trên ?  - Thời gian: 10- 12 phút  ( Dựa vào những câu tục ngữ, ca dao)  *\*B2. Thực hiện*  - GV theo dõi, đôn đốc, giải đáp thắc mắc  *\* B3. Báo cáo*  ? Yêu cầu 2 học snh đọc đoạn văn ?  - GV theo dõi  *\*B4. Đánh giá:*  ***-* GV** nhận xét, cho điểm, chốt kiến thức | **II. H luyện tập**  - Học sinh đọc yêu cầu đề bài làm việc theo nhóm tại VBT/ 22  - Học sinh làm bài tập theo 4 nhóm  \* 4 học sinh nhóm lần lượt trình bày  - H nhận xét, bổ sung thống nhất kết quả bài tập    Đọc yêu cầu bài tập và độc lập làm tại vở bài tập/ 23  - Trình bày đoạn văn  - Nhận xét | **C. Luyện tập**  Bài tập 1 /29  Bài tập 2/29  Viết đoạn văn thuyết minh có sử dụng yếu tố miêu tả. |

**Hoạt động 4 : Vận dụng**

- Phương pháp : Vấn đáp, giải thích

- Thời gian : 1 phút.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| Gv: hướng dẫn H thực hiện hoạt động ở nhà  Viết hoàn thiện văn bản thuyết minh về con trâu có sử dụng các yêu tố miêu tả. | - Độc lập viết tại vở, 2 học sinh viết bảng | **D.Vận dụng** |

**Hoạt động 5 : Tìm tòi , mở rộng**

- Phương pháp : Thuyết trình

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| *Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ*  Gv: hướng dẫn H thực hiện hoạt động ở nhà :  - Ôn luyện về văn bản thuyết minh.  - Chuẩn bị Bài: Chuyện người con gái Nam Xương  *Bước 2: Thực hiện*  *-* GV nhắc nhở HS thực hiện  *Bước 3: Báo cáo*  *-* GV nghe HS báo cáo  *Bước 4: Đánh giá:*  *-* GV nhận xét | - HS lắng nghe yêu cầu của GV  - HS làm việc cá nhân ở nhà  - HS báo cáo trong tiết học sau  - HS lắng nghe | **D. Tìm tòi,MR** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn  12/9/2022 | Dạy | Ngày | 23,26/9 | 23,24,26/9 |
| Tiết | 1,2,2 | 5,3,3 |
| Lớp | 9A | 9D |

TUẦN 2 - TIẾT 14, 15, 16

Văn bản: **CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG**

(Trích Truyền kì mạn lục)

*- Nguyễn Dữ -*

***KHUYẾN KHÍCH TỰ ĐỌC, TỰ LÀM:***

**Luyện tập tóm tắt tác phẩm TS**

**I. MỤC TIÊU:** Sau khi học xong bài này, HS nắm được

***1. Kiến thức:***

- Cốt truyện, nhân vật, sự kiện trong một tác phẩm truyền kì

- Hiện thực về số phận của người phụ nữ Việt Nam dưới chế độ cũ và vẻ đẹp truyền thống của họ.

- Mối liên hệ giữa tác phẩm với truyện Vợ chàng Trương

***2. Năng lực***

- Phát triển năng lưc giải quyết vấn đề, hợp tác, tự học.

- Năng lực thẩm mĩ, ngôn ngữ

***3. Phẩm chất:***

- Giáo dục cho học sinh tình cảm yêu mến, quí trọng gia đình, cảm thông cho số phận người phụ nữ

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

- Đọc, soạn bài

- Các phương pháp : vấn đáp, giải thích, thuyết trình

- Kĩ thuật: động não, KTB, bản đồ tư duy..

**2. Học sinh :**

- Đọc và soạn bài trước khi học.

- Bút mầu.

**III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC**

**Hoạt động 1**: Khởi động

- Kĩ thuật: động não

- Phương pháp: Giới thiệu, thuyết trình

- Thời gian *:*  3p

**Tiết 14**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ | KIẾN THỨC CẦN ĐẠT |
| *\*B1. Chuyển giao:*  Đọc bài thơ: Bánh trôi nước của Hồ Xuân Hương  ? Bài thơ gợi cho em những suy nghĩ gì về thân phận người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa?  \**B2. Thực hiện:* GV yêu cầu HS hđ cá nhân. Theo dõi, đôn đốc HS  *\*B3. Báo cáo:* Theo dõi HS trình bày  *\*B4. Đánh giá:* GV nhận xét, *cho điểm miệng*  ***->GV giới thiệu:*** | - HS đọc bài thơ  - Trình bày kết quả  - Lắng nghe. |  |

**Hoạt động 2 :** Hình thành kiến thức

- Phương pháp: Vấn đáp, thuyết trình

- Kĩ thuật: động não

- Thời gian: 40 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| I. Hướng dẫn HS đọc và tìm hiểu chú thích( 35p)  *\*B1. Chuyển giao:* Yêu cầu HS hđ cá nhân thực hiện yêu cầu  ? Trình bày những hiểu biết về tác giả và giới thiệu về tác phẩm truyền kì mạn lục?  ? Giải thích nhan đề,vị trí của truyện? "Chuyện người con gái Nam Xương" Truyện lấy nguồn gôc từ đâu?  ? HS đọc tác phẩm?  ? Câu chuyện kể về ai? Sự việc gì?  ? Câu chuyện có bố cục như thế nào? Nêu đại ý của từng phần, em hãy tóm tắt văn bản? (chú ý đảm bảo những chi tiết chính)  ? Nhận xét phần tóm tắt văn bản?  *Chuyện người con gái Nam Xương* kể về nhân vật Vũ Nương. - ng con gái quê ở Nam Xương, vừa đẹp người lại vừa đẹp nết. TS mến vì dung hạnh của nàng đã xin cưới nàng làm vợ. TS vốn là người có tính đa nghi, đối với vợ phòng ngừa quá sức. Khi Trương Sinh đi lính, Vũ Nương ở nhà sinh con, nuôi con và thay chồng phụng dưỡng mẹ già. Thương con, những ngày ở một mình, nàng hay đùa con, trỏ bóng mình trên vách bảo đó là cha Đản. Giặc tan, TS trở về, vì nghe lời ngây thơ của con trẻ, đã nghi oan cho Vũ Nương, mặc cho nàng giãi bày TS vẫn mắng nhiếc và đánh đuổi nàng. Quá phẫn uất nên nàng đã gieo mình xuống sông tự vẫn để minh chứng cho sự thủy chung của mình. Vũ Nương được Linh Phi cứu và sống ở chốn thủy cung. Tới khi gặp được Phan Lang, là người cùng làng, nàng tâm sự cùng Phan Làng rồi nhờ gửi lời cho chồng lập đàn giải oan ở bến sông thì nàng sẽ trở về. Trương Sinh theo lời lập đàn giải oan cho vợ, nhưng hình bóng Vũ Nương chỉ hiện lên chốc lát rồi loang loáng mờ nhạt dần mà biến đi mất, nàng vĩnh viễn sống ở thủy cung, không thể quay lại nhân gian.  GV Tóm tắt lại  - GV yêu cầu HS đọc phần chú thích và tìm hiểu nhanh một số từ khó hiểu.  GV: Giơí thiệu kĩ so sánh giữa gốc truyện cổ và sự sáng tạo của ND.  II. Hướng dẫn HS tìm hiểu VB (5p)  \* Vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương  ? Đọc và nhắc lại tiêu đề phần 1?  ? Phần mở đầu truyện nhân vật Vũ Nương được giới thiệu ntn?  GV: Chốt lại tư dung Vũ Nương, cuộc hôn nhân và nhân vật Trương sinh  **Tiết 15**  II. Hướng dẫn HS tìm hiểu VB - tiếp (27p)  *\*B1. Chuyển giao:*GV yêu cầu HS hđ cá nhân và nhóm thực hiện các yêu cầu  Để làm toát lên được phẩm chất của Vũ Nương, tác giả đã đặt nhân vật vào các mối quan hệ trong gia đình. Hãy tìm các chi tiết thể hiện:  1. Thái độ, tình cảm của nàng với chồng  + Khi lấy chồng trong thời gian đầu Vũ Nương đã cư xử như thế nào  + Tiễn chồng đi lính nàng đã dặn dò như thế nào?  + Khi xa chồng phẩm hạnh của Vũ Nương tiếp tục được thể hiện ra sao?  2. Thái độ tình cảm của VN dành cho mẹ chồng  3. Thái độ tình cảm của VN dành cho con  4. Tìm những suy nghĩ, hành động, lời nói của vũ Nương khi gặp Phan Lang ở dưới thuỷ cung ? Đánh giá về Vũ Nương qua lời nói đó?  ? Em có đánh giá gì về Vũ Nương?  ? Tác giả đã xây dựng nhân vật bằng những ngôn ngữ kê chuyện nào?  - Ngôn ngữ đối thoại, độc thoại nội tâm( tích hợp sang TLV)  \**B2. Thực hiện:* GV yêu cầu HS hđ nhóm, cá nhân thực hiện yêu cầu. Theo dõi, đôn đốc HS  *\*B3. Báo cáo:* Theo dõi, tư vấn, đôn đốc HS trình bày  *\*B4. Đánh giá:* GV nhận xét, bổ sung, chốt KT  **GV:** Người phụ nữ như VN lẽ ra phải được sống cuộc sống êm ấm, hạnh phúc, thế nhưng bi kịch đã đến với nàng.  \*Bi kịch của Vũ Nương  *\*B1. Chuyển giao:*GV yêu cầu HS hđ cá nhân thực hiện các yêu cầu  ? Đó là bi kịch gì?  ? Có nhiều nguyên nhân dẫn đến caí chết của Vũ Nương, theo em đó là những nguyên nhân nhân nào? Nguyên nhân nào là cơ bản nhất? Vì sao? Cái chết của Vũ Nương có ý nghĩa gì?  ( Nguyên nhân cơ bản nhất : do ghen tuông, đa nghi mù quáng của TS.  - Cái chết của Vũ Nương tố cáo chế độ XHPK nam quyền; là bài học đích đáng dành cho những kẻ hồ đồ độc đoán như TS, đồng thời ngợi ca ....)  ? Tại sao Vũ Nương lại lấy cái chết để dãi bày nỗi oan khuất của mình? Em có nhận xét về sự việc này ?**- (**phù hợp tâm lí nhân vật)  \**B2. Thực hiện:* GV yêu cầu HS hđ nhóm, cá nhân thực hiện yêu cầu. Theo dõi, đôn đốc HS  *\*B3. Báo cáo:* Theo dõi, tư vấn, đôn đốc HS trình bày  *\*B4. Đánh giá:* GV nhận xét, bổ sung, chốt KT  **GV:** sự thật vẫn là sự thật, VN đã chết .TS dù xót xa ăn năn thì đã muộn. **Sự ghen tuông mù quáng, ích kỉ,** độc đoán đã cướp đi hạnh phúc... HP rất mỏng manh, không biết trân trọng giữ gìn thì sẽ không lấy lại được.  GV: Chốt và mở rộng sự việc Vũ Nương tự vẫn ( tâm lí nhân vật)  **Tiết 16**  \* Tìm hiểu thái độ của tác giả. ( 13p)  *\*B1. Chuyển giao:*GV yêu cầu HS hđ cá nhân thực hiện các yêu cầu  ? Nhắc lại nguyên nhân chính dẫn đến cái chết của Vũ Nương, thái độ của tác giả như thế nào trước sự việc đó?  - ( Thái độ lên án, phê phán của mình trước sự đa nghi, ghen tuông mù quáng, thiếu hiểu biết, độc đoán của Trương Sinh...)  ? Hãy chỉ ra yếu tố kì ảo đoạn cuối truyện, yếu tố đó có ý nghĩa gì? tác giả muốn gửi gắm điều gì?  - Đan xen ảo với thực là yếu tố k thể thiếu trong thể loại truyền kì, đặc biệt giúp cho câu chuyện kết thúc có hậu hơn gần gũi hơn : nỗi oan đựơc giải và hoàn thiện thêm vẻ đẹp VN (sự cao thượng), lẽ công bằng trong xã hội  -> Tấm lòng nhân đạo của tác giả,  GV: So sánh kết thúc của chuyện trong tích: Vợ chàng Trương và chuyện Người con.. của tác giả để thấy được sự sáng tạo và thái độ của tác giả …-> Sáng tạo trong nghệ thuật  \**B2. Thực hiện:* GV yêu cầu HS hđ nhóm, cá nhân thực hiện yêu cầu. Theo dõi, đôn đốc HS  *\*B3. Báo cáo:* Theo dõi, tư vấn, đôn đốc HS trình bày  *\*B4. Đánh giá:* GV nhận xét, bổ sung, chốt KT  III. Hướng dẫn H tổng kết( 5p)  ? Sức hấp dẫn của văn bản bởi nghệ thuật đặc sắc. Hãy khái quát lại nghệ thuật đó?  ? Nội dung ý nghĩa của văn bản là gì? ( ca ngợi, lên án?)  GV chốt  2/ Nội dung  Với quan niệm cho rằng: Hạnh phúc khi đã tan vỡ không thể hàn gắn được**,** *truyện phê phán thói ghen tuông mù quáng và ngợi ca vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam* | - HS hđ cá nhân giới thiệu về tác giả, tác phẩm; đọc VB, tìm bố cục, nhân vật; tóm tắt VB.  - Nhận xét phần trình bày, bổ sung.    -Nghe giáo viên bổ sung  - Phát hiện chi tiết, trả lời câu hỏi  - Học sinh hđ nhóm thảo luận theo nội dung yêu cầu (10 phút), thống nhất ý kiến,  - học sinh đại diện cácnhóm lần lượt phân tích các chi tiết.  - Học sinh bổ sung, nhận xét cho nhau,  - Học sinh nhận xét, đánh giá về vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương, bổ sung và ghi bài  - Lắng nghe  - HS hđ cá nhân tìm hiểu nguyên nhân cái chết của VN  - Học sinh trình bày, nhận xét và bổ sung  - Nghe giáo viên bổ sung về lí do Vũ Nương lựa chọn cái chết để minh oan cho mình  - Học sinh độc lập suy nghĩ và trả lời  - Học sinh lắng nghe, ghi bài  - Tìm chi tiết trong tài liệu và thảo luận tự do  - học sinh trả lời, học sinh khác bổ sung  - Học sinh nghe và ghi bài  - Độc lập khái quát lại nghệ thuật, nội dung VB  - Học sinh bổ sung và thống nhất, ghi bài  - Đọc ghi nhớ | **I. Đọc và chú thích**  1.Tác giả, tác phẩm  a Tác giả  + Nguyễn Dữ: Ông sống ở thế kỉ XVI, quê ở Hải Dương - học rộng tài cao, có nhiều sáng tác thể hiện cái nhìn tích cực của ông đối với văn học dân gian.  b .Tác phẩm  + Thể loại: Truyền kì mạn lục :  + viết bằng chữ Hán  + Nhân vật : Người phụ nữ và tri thức  + VB "Chuyện…" là truyện thứ 16/20.  + Nguồn gốc: Từ chuyện dân gian “Vợ chàng Trương”  2. Đọc và chú thích.  a. Đọc, tóm tắt  b. Chú thích  - Bố cục : 3 phần  + Cuộc hôn nhân, sự xa cách và phẩm hạnh của Vũ Nương.  + Nỗi oan khuất và cái chết bi thảm  + Vũ Nương dưới thuỷ cung và được giải oan.  **II. Tìm hiểu văn bản**  1. Nhân vật Vũ Nương.  a. Vẻ đẹp của Vũ Nương  - Tính tình thùy mị nết na, tư dung tốt đẹp  \* Với chồng:  - Là người vợ hiền thuc, thủy chung, đảm đang, tiết hạnh  \* Với mẹ chồng : chăm sóc, khuyên lơn, lo ma chay..  -> con dâu hiếu thảo  \* Với con : yêu thương, nuôi dạy...  -> mẹ hiền, chu đáo, thương con  \* Khi ở dưới thủy cung  - Bao dung, vị tha, nhân hậu, nặng lòng với gia đình  => người vợ hiền, thuỷ chung, người con dâu hiếu thảo, người mẹ hết lòng yêu thương con.  b. Bi kịch của Vũ Nương  - VN bị chồng nghi oan -> nàng gieo mình xuống sông Hoàng Giang tự vẫn.  2. Thái độ của tác giả  - Phê phán, lên án sự ghen tuông mù quáng  - Cảm thông, ngợi ca người phụ nữ tiết hạnh.  **III. Tổng kết**  1. Nghệ thuật  **-** Khai thác vốn văn học dân gian truyền thống  - Sáng tạo về nhân vật, sáng tạo trong cách kể chuyện, sử dụng yếu tố truyền kì  - Sáng tạo nên một kết thúc tác phẩm không sáo mòn  2. Nội dung  **\* Ghi nhớ/ SGK** |
|

**Hoạt động 3:** Luyện tập

- Phương pháp : 12 Vấn đáp

- Thời gian : phút.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| *\*B1. Chuyển giao:*GV yêu cầu HS hđ cá nhân thực hiện các yêu cầu  - Hãy kể lại chuyện Người con gái….theo cách của em?  - Từ nhân vật Vũ Nương, em có suy nghĩ nghĩ gì về người phụ nữ NV trong thời đại ngày nay?  \**B2. Thực hiện:* GV yêu cầu HS hđ cá nhân thực hiện yêu cầu. Theo dõi, đôn đốc HS  *\*B3. Báo cáo:*  *-* Lắng nghe HS trình bày  *\*B4. Đánh giá:*  - GV nhận xét, bổ sung, đánh giá cho điểm | - Học sinh tự kể lại câu chuyện  - Học sinh nhận xét  - Học sinh độc lập , tự do nêu ý kiến | **III. Luyện tập** |

**Hoạt động 4:** Vận dụng

- Phương pháp : Vấn đáp

- Thời gian : 6phút.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ CỦA GIÁO VIÊN** | **HĐ CỦA HỌC SINH** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| *\*B1. Chuyển giao:*GV yêu cầu HS hđ cá nhân thực hiện các yêu cầu  - Vẽ bản đồ tư duy khái quát văn bản Chuyện người con gái Nam Xương  - HS thực hiện theo nhóm bàn.  \**B2. Thực hiện:* GV yêu cầu HS hđ cá nhân thực hiện yêu cầu. Theo dõi, đôn đốc HS  *\*B3. Báo cáo:*  *-* Lắng nghe HS trình bày  *\*B4. Đánh giá:*  - GV nhận xét, bổ sung, | - HS hđ cá nhân vẽ sơ đồ TD, 1 HS lên bảng trình bày  - Nhận xét, bổ sung  - Lắng nghe | **IV. Vận dụng** |

**Hoạt động 5: Tìm tòi, mở rộng**

* Thời gian: 6 phút

- Phương pháp: nêu vấn đề...

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Chuẩn KT** |
| *Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ*  **\* Khuyến khích tự đọc " *Luyện tập tóm tắt tác phẩm tự sự*"**  + Đọc kĩ và trả lời các câu hỏi phần tìm hiểu bài để nắm được mục đích và yêu cầu của việc tóm tắt VBTS.  + Tóm tắt VB “ Chuyện người con gái NX” và “ Lão Hạc”  - Về nhà tìm xem vở kịch ***Chiếc bóng oan khiên***  - Đọc bài đọc thêm / 35  - Soạn: Sự phát triển của từ vựng  *Bước 2: Thực hiện -* GV hướng dẫn HS thực hiện  *Bước 3: Báo cáo*  *-* GV nghe HS báo cáo ở tiết học sau  *Bước 4: Đánh giá:*  *-* GV nhận xét | - HS lắng nghe yêu cầu của GV  - HS làm việc cá nhân ở nhà  - HS báo cáo trong tiết học sau  - HS lắng nghe | **D. HĐ tìm tòi, mở rộng** |

KIỂM TRA KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÁNG 9

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Người duyệt | Ngày duyệt | Nhận xét | Phản hồi của GV | Chưa duyệt | Duyệt |
| TPCM | /9/2022 | -Đảm bảo yêu câu |  |  | X |
| *BGH ký và xác nhận:* | | | | | |